

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 12-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai – Cán bộ nghỉ hưu

Ông Đỗ Hồng Phong- Hiệu trưởng trường THCS Trương Công Định

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 181/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 445/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thái B, sinh năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 50/20 T, phường C, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Viêng T và bà Phùng Thị K (đã chết); chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 05/2019/HSST ngày 17/01/2019 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ ngày 05/10/2020; tạm giam ngày 09/10/2020; có mặt.

- *Bị hại:* Bùi Dương Bá N, sinh ngày 05/3/2005; nơi cư trú: Số 28A9 khu tập thể C, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Hữu T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 28A9 khu tập thể C, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/10/2020 Trần Thái B đi xe đạp lang thang trong ngõ khu tập thể công nhân A, quận Lê Chân, Hải Phòng mục đích xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, Bảo thấy cháu Bùi Dương Bá N, sinh ngày 05/3/2005, nơi cư trú: Số 28A9 khu tập thể công nhân A, quận Lê Chân, Hải Phòng đi xe máy điện DIBAO, biển kiểm soát MĐ4-019.2X về dừng trước cửa nhà, cắm dây sạc điện vào xe rồi đi vào trong nhà. Thấy xe máy điện trên không có ai trông coi, B đến rút dây sạc điện của xe, tay trái cầm vào tay nắm xe, tay phải đỡ vào yên sau xe, dùng chân gạt chân chống cạnh của xe đứng thẳng lên định dắt lùi xe đi thì cháu N trong nhà phát hiện hô hoán. B hạ lại chân chống xe máy điện, dắt xe đạp bỏ đi thì bị người dân giữ lại báo Cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐGTS ngày 04/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO là 2.200.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan công an đã thu giữ một USB chứa đoạn video clip ghi lại hình ảnh Trần Thái B thực hiện hành vi như trên do người dân giao nộp.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thái B khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên, B đang thực hiện việc lấy trộm chiếc xe máy điện thì bị phát hiện nên không tiếp tục hành vi nữa. Bảo thừa nhận người trong video clip là B và giao nộp 01 áo phông cổ tròn, màu ghi ngấn tay, ngực trái có chữ “Random”; 01 quần soóc màu vàng nhạt bên mặt trái phía trước quần có chữ “casual easy” là trang phục B mặc khi đang trộm cắp.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 14/12/2020, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Trần Thái B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị hại Bùi Dương Bá N và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Hữu T đề nghị xét xử vắng mặt và giảm hình phạt cho bị cáo, gia đình đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường gì.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thái B mức án từ 15 tháng 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Dương Bá N và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cổ tròn màu ghi, ngắn tay, ngực áo trái có chữ “Random”; 01 quần soóc ngắn màu vàng nhạt, bên mặt trái phía trước quần có chữ “Casual easy”.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thái B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/10/2020 Trần Thái B có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản chiếc xe máy điện nhãn hiệu DIBAO trị giá 2.200.000 đồng của bị hại Bùi Dương Bá N tại số 28A9 khu tập thể C, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thái B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên đối với hành vi trộm cắp trên bị cáo phạm tội chưa đạt bởi bị cáo mới rút dây sạc điện của xe, tay trái cầm vào tay nắm xe, tay phải đỡ vào yên sau xe, dùng chân gạt chân chống cạnh của xe đứng thẳng lên định dắt lùi xe nhưng bị cáo chưa dịch chuyển xe máy điện khỏi vị trí ban đầu thì cháu N phát hiện, bị cáo chưa thực hiện được hành vi phạm tội đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội do vậy cần xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo B có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. HĐXX xét thấy “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” trong trường hợp phạm tội cố ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của trẻ em

còn trong vụ án này bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu nên HĐXX không áp dụng tình tiết “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” đối với bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; HĐXX nhận định bị cáo đã được áp dụng Điều 15 Bộ luật Hình sự về phạm tội chưa đạt nên bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bùi Dương Bá N và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với 01 áo phông cổ tròn màu ghi, ngắn tay, ngực áo trái có chữ “Random”; 01 quần soóc ngắn màu vàng nhạt, bên mặt trái phía trước quần có chữ “Casual easy” xét không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe đạp Trần Thái B đi thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 04/10/2020, qua điều tra xác minh chủ sở hữu là ông Trần Viêng T, sinh năm 1945, trú tại: số 50/20 T, phường C, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng là bố đẻ của B, ông T không biết B mượn xe đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông T nên HĐXX không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Thái B phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trần Thái B 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cổ tròn màu ghi, ngắn tay, ngực áo trái có chữ “Random”; 01 quần soóc ngắn màu vàng nhạt, bên mặt trái phía trước quần có chữ “Casual easy”.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2020 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thái B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

